

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA

Bản án số: 95/2024/HS-ST

Ngày 17-4-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Lê Viên**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Lý**

Ông Đào Thanh Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Hồng Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trọng Luân** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 86/2024/TLST-HS ngày 18/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2024/QĐXXST-HS ngày 05/4/2024 đối với bị cáo:

Đỗ Quốc B; sinh ngày: 18/8/1992; nơi sinh: Khánh Hòa; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn PT, xã DT, huyện Diên Khánh, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hữu M; sinh năm 1958 và bà Võ Thị T; sinh năm 1963; tiền sự: Không; tiền án: 03

+ Bản án số 20/2013/HSST ngày 23/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/10/2013, chấp hành xong hình phạt tù.

+ Bản án số 01/2016/HSST ngày 05/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/11/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

+ Bản án số 27/2016/HSST ngày 20/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/11/2018, chấp hành xong hình phạt tù (chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự);

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/10/2023; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Nguyễn Đức Hoàng D**, sinh năm: 2005

Địa chỉ: Tổ 7, thôn XP, xã VP, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
Vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Bà **Nguyễn Thị Minh Tr**, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Căn hộ B8, tầng 2, block B2, chung cư HQ, phường VH, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 10 phút ngày 28/09/2023, Đỗ Quốc B đi bộ đến trước quán kem T'miki, tại 598 đường 23/10, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang, phát hiện xe máy hiệu Yamaha Exciter, mang biển số 79H2-199.82 của Nguyễn Đức Hoàng D dựng trên vỉa hè đang còn cắm chìa khóa trên xe, B quan sát thấy không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. B lại gần rồi dắt xe máy trên đến khu vực bãi đất trống, đường Cầu Dứa Phú Nông, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang mở khóa xe, khởi động rồi điều khiển xe chạy đi. Ngày 06/10/2023, trong lúc B điều khiển chiếc xe Exciter trên đến ngồi chơi tại khu vực Công viên thuộc khu đô thị Vĩnh Diêm Trung, xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang thì bị Công an kiểm tra, phát hiện đưa về trụ sở làm việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 423/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND thành phố Nha Trang kết luận: 01 xe máy Yamaha – Exciter, BKS 79H2-199.82 có giá trị 45.045.000 đồng.

Vật chứng thu giữ vụ án: 01 xe máy Yamaha – Exciter, BKS 79H2-199.82 (đã trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Đức Hoàng Duy).

Về phần dân sự: Bị hại Nguyễn Đức Hoàng D không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSNT-HS ngày 09/01/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa để xét xử đối với bị cáo Đỗ Quốc B về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo B từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; vật chứng: 01 xe máy Yamaha – Exciter, BKS 79H2-199.82 đã trả cho chủ sở hữu nên không xem xét, giải quyết; trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết; bị cáo B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Đức Hoàng D; người làm chứng bà Nguyễn Thị Minh Tr mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do; xét thấy các đương sự này đã có lời khai, việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Quốc B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại; các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đỗ Quốc B phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số 32/CT-VKSNT-HS ngày 09/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang.

[4]. Về áp dụng tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ngày 23/05/2013, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 20/2013/HSST, ngày 24/10/2013, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện các hành vi phạm tội bị Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 01/2016/HSST ngày 05/01/2016 của. Ngày 20/4/2016, xử phạt 02 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo bản án số 27/2016/HSST, tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 06 tháng tù. Tại hai bản án này bị cáo đều bị Tòa án áp dụng tình tiết “*tái phạm*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 11/11/2018, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng đến nay vẫn chưa chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự của bản án số 27/2016/HSST ngày 20/4/2016.

Như vậy, bị cáo đã thi hành xong hình phạt tù của các bản án, nhưng tính đến thời điểm phạm tội ngày 28/9/2023, bị cáo chưa thi hành xong phần trách nhiệm dân sự của bản án số 27/2016/HSST ngày 20/4/2016 là phạm tội trong thời gian

chưa được xóa án tích. Do bị cáo đã tái phạm và chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội, nên lần phạm tội này là “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và tình tiết “tái phạm nguy hiểm” được quy định là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Đỗ Quốc B là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, an tâm cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nguyễn Đức Hoàng D đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: 01 xe máy Yamaha – Exciter, BKS 79H2-199.82 đã trả lại cho chủ sở hữu ông Nguyễn Đức Hoàng D nên không xem xét, giải quyết;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Quốc B **02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù** về tội “Trộm cắp tài sản”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 06/10/2023).

- Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án: Không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; buộc bị cáo Đỗ Quốc B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên

tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Nha Trang;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Cơ quan điều tra - Công an TP. Nha Trang;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Chi cục THADS TP. Nha Trang;
- Lưu án văn, hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lê Viên